

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HS-ST

Ngày: 08/8/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mùa

2. Ông Phan Tấn Lãm

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh –Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước
tham gia phiên tòa:** Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn L**, sinh năm 1992; nơi sinh: Bình Phước; nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Tr và bà Trần Thị Ng (đã chết), bị cáo có vợ Trần Thị Minh Th (đã ly hôn), chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 03/5/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của 02 bản án; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/12/2021 đến ngày 08/01/2022; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2022; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2023 cho đến nay (theo Quyết định truy nã số 01/QĐTN-CSKT ngày 19/5/2023); bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Những người tham gia tố tụng khác:*

Người chứng kiến: Ông Trương Thanh H, sinh năm 2001, nơi cư trú: Thôn T, xã M, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua pháo để đốt dịp Tết Nguyên đán năm 2022, nên ngày 25 và 26/12/2021, Lê Văn L điện thoại cho đối tượng tên Th1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) sinh sống tại huyện Bù Đốp (L có quen biết trước đó) hỏi mua 10 bộ pháo hoa loại 49 ống/01 bộ thì Th1 đồng ý bán với giá 550.000 đồng/ 01 bộ và hẹn khi nào có pháo thì Th1 sẽ điện thoại cho L. Khoảng 19 giờ ngày 29/12/2021, Th1 điện thoại L và nói có pháo rồi và hẹn L sáng ngày 30/12/2021 sang ấp Điện Ảnh, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp để lấy pháo thì L đồng ý. Đến khoảng 07 giờ sáng ngày 30/12/2021, L điều khiển xe mô tô BKS: 93P2-815.81 đến điểm hẹn thì Th1 đưa cho L 01 bao tải màu đỏ bên trong có 10 bộ pháo hoa và L đưa cho Th1 số tiền 5.500.000 đồng. Sau đó, L để bao tải màu đỏ ở phía trước gác бага xe mô tô rồi điều khiển xe về nhà của mình tại thôn B, xã K. Khi đến đoạn đường thuộc thôn B, xã M thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 10 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn kết với nhau thành dàn (nghĩ là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ) tổng trọng lượng 16,5kg; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, BKS: 93P2-815.81; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có gắn thẻ sim số 0911.482.042; 01 bao tải (loại bao xác rắn) màu đỏ.

Theo kết luận giám định số 535 ngày 06/01/2022 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tất cả mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 16,5kg.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Văn L về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 09 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn kết với nhau thành dàn (hoàn lại sau giám định là 14,8kg). Đây là vật chứng vụ án và là hàng cấm mua bán, sử dụng do đó đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, BKS: 93P2-815.81 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có gắn thẻ sim số 0911.482.042 là của L. L sử dụng xe mô tô trên để vận chuyển pháo và dùng điện thoại trên để liên lạc mua pháo nên đề nghị tịch thu xung công quỹ Nhà nước.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người chứng kiến ông Trương Thanh H khai (bút lục 42): Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/12/2021, ông Hưng có chứng kiến việc Công an huyện Bù Gia Mập bắt quả tang 01 người đàn ông tên L đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93P2-815.81 chở 01 bao tải màu đỏ, bên trong có chứa 10 bệ pháo hoa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên tham gia quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo và người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người chứng kiến, phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, cùng toàn bộ các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Do muốn có pháo sử dụng vào dịp tết nguyên đán nên vào ngày 30/12/2021, Lê Văn L đã mua của đối tượng tên Th1 10 bệ pháo nổ (pháo hoa nổ), tổng khối lượng pháo nổ là 16,5kg. Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo với những quy định của pháp luật hiện hành thì hành vi của bị cáo Lê Văn L đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể là xâm phạm trật tự quản lý việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tính tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Đối với đối tượng tên Th1 là người bán pháo cho L, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[8]. Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 09 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn kết với nhau thành dàn (hoàn lại sau giám định là 14,8kg) là vật chứng vụ án và là hàng cấm mua bán, sử dụng do đó đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, BKS: 93P2-815.81 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có gắn thẻ sim số 0911.482.042 là của L. L sử dụng xe mô tô trên để vận chuyển pháo và dùng điện thoại trên để liên lạc mua pháo nên tịch thu xung vào công quỹ Nhà nước.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 31/5/2023, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 30/12/2021 đến ngày 08/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 09 khối hình hộp chữ nhật, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc có ghi chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối gồm 49 ống hình trụ tròn kết với nhau thành dàn (hoàn lại sau giám định là 14,8kg).

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng-đen-bạc, biển kiểm soát 93P2-815.81 và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng, có gắn thẻ sim số 0911.482.042.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Công an huyện Bù Gia Mập;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết